

Bản án số: 211/2025/HS-ST  
Ngày: 10-12-2025

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tôn Trung Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Cao Đức Khoa
- Bà Đàm Thị Hồng Nhung

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Sơn Hà – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:**

- Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Minh Luân - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 10 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 208/2025/TLST-HS ngày 08/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 299/2025/QĐXXST-HS ngày 19/11/2025, đối với các bị cáo:

1. Lê Phước L; sinh ngày: 21/11/1992; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số E H, phường C (nguyên là Phường I, Quận H) Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú hiện tại: Số E H, phường C (nguyên là Phường I, Quận H) Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Phước L1; và bà: Võ Thị Mỹ D; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, giam, giữ từ ngày: 12/6/2024 (Có mặt)

2. Nguyễn Hoàng Huy P; sinh ngày 27/8/1994; tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 120/55 V, phường G (nguyên là Phường B, quận B) Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: P, nhà số B T, phường K (nguyên là Phường H, Quận D) Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T; và bà Trần Kim N; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền

sự: không; bị bắt, giam, giữ từ ngày: 12/6/2024. (Có mặt)

3. Võ Thị Mẫn N1; sinh ngày 14/10/2003, tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số I T, phường X (nguyên là Phường A, Quận D) Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú hiện tại: Phòng 501 nhà số B T, phường K (nguyên là Phường H, Quận D) Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Bá D1; và bà: Dương Thị D2 (đã chết); chưa có chồng con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, giam, giữ từ ngày: 12/6/2024 (Có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Phước L:* Ông Vũ Kim Đ, bà Phạm Kim P1, là Luật sư của Công ty L3 thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H. (Ông Đ có mặt – bà P1 vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số I H, phường G (nguyên là Phường F, quận B), Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Trà Thị T1, địa chỉ: Tổ A Ấp A, xã P (nguyên là xã P, C, tỉnh Long An) Tây Ninh. (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Tấn P2, địa chỉ: Khóm C, xã T (nguyên là Thị trấn M, T) Đồng Tháp. (Vắng mặt)

3. Bà Phạm Mai P3, địa chỉ: 3 Chung cư S, khu phố G, Xã N (nguyên là Thị trấn N, huyện N) Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

4. Bà Lê Thị Mỹ D3, địa chỉ: Số E H, phường C (nguyên là Phường I, Quận H) Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Đỗ Văn A, sinh năm 1998, Địa chỉ: Xóm X, xã H (nguyên là xã H, huyện, H) tỉnh Nam Định. (vắng mặt)

Nơi ở hiện tại: Số A Đ, phường P (nguyên là phường P, Thành phố T) Thành phố Hồ Chí Minh.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 08/6/2024, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Thành phố H phối hợp với Công an P4, Quận D tuần tra đến trước hẻm B T, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện tài xế công nghệ Đỗ Văn A đi giao 01 đơn hàng nghi vấn chứa ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện đơn hàng mà Đỗ Văn A giao là 01 túi giấy bên trong có 02 gói nylon màu đỏ in chữ “Ferrari” chứa chất bột là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 8,89 gam, loại Methamphetamine, Ketamine, Nimetazepam và 01 hộp nhựa đựng kem dưỡng da bên ngoài ghi chữ LG, nên Tổ công tác đã lập biên bản ghi nhận sự việc và mời Đỗ Văn A về trụ sở làm rõ.

Qua xác minh, người đặt giao đơn hàng trên là Võ Thị Mẫn N1. Vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 09/6/2024, Cơ quan điều tra Công an Thành phố H tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Võ Thị Mẫn N1 tại phòng 501 nhà số B T, Phường H, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ gồm:

- Trên giường ngủ: 03 gói nylon màu đỏ có chữ Ferrari bên trong chứa chất bột là ma túy có tổng khối lượng 12,51 gam, loại Methamphetamine, Ketamine, Nimetazepam;

- Dưới bàn máy tính: 01 gói nylon màu đen, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể là ma túy có khối lượng 1,5077 gam, loại Ketamine; 01 khay nhựa màu nâu, trên khay có 01 thẻ nhựa màu xanh, 01 hộp quẹt, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng cuộn tròn bên trong ống nhựa, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 02 gói nylon rỗng, 01 thanh nhựa màu xanh, 02 ống hút nhựa cắt xéo một đầu đều có bám dính chất bột là ma túy có tổng khối lượng 0,0229 gam, loại Ketamine.

- Trên bàn ở giữa sàn nhà: 01 chai nhựa bên trong chứa chất lỏng có thể tích 200ml, tìm thấy Methamphetamine, Nimetazepam. Trong đó, khối lượng Methamphetamine có trong 200ml là 0,0015 gam, không xác định được hàm lượng Nimetazepam;

- Trên kệ giày: 02 túi giấy rỗng, bên ngoài có ghi chữ “LG”;

Trong ngăn kéo bàn trang điểm: 01 gói nylon bên trong chứa chất bột có khối lượng 16,49 gam, không tìm thấy ma túy. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 xe mô tô biển số 59E1-98517.

Tại thời điểm khám xét, trong phòng có Nguyễn Hoàng Huy P là người sống chung như vợ chồng với N1. P và N1 khai số ma túy là mua của Lê Phước L về cất giấu tại nơi ở để bán lại.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Phước L tại nhà số E H, Phường I, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ: 01 xe mô tô biển số 54F3-6171, 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

Số ma túy thu giữ trong vụ án đã được giám định tại Kết luận giám định số 7008/KL-KTHS, số 7009/KL-KTHS, số 7010/KL-KTHS ngày 17/6/2024 và số 7004/KL-KTHS ngày 20/6/2024 của Phòng K Công an Thành phố H.

Ngày 13/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã thi hành Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối , Nguyễn Hoàng Huy P và Võ Thị Mẫn N1 về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Kết quả điều tra xác định:

Năm 2022, thông qua bạn bè, Lê Phước L quen biết với Nguyễn Hoàng Huy P. Đến khoảng tháng 4/2024, L biết P có bán ma túy nước vui nên đã nhiều lần đặt mua của P với giá từ 2.200.000 đồng đến 2.300.000 đồng/01 gói. Nguồn ma túy P bán cho L là mua từ người đàn ông tên Tý A1 (không rõ lai lịch) để sử dụng và bán lại. Trong đó, P chỉ nhớ những lần bán ma túy cho L cụ thể:

Vào ngày 13/5/2024, L sử dụng tài khoản “L M” nhắn tin qua Facebook Messenger của P tên “P N” hỏi mua 02 gói ma túy nước vui với giá 2.200.000 đồng/01 gói. Sau khi L chuyển 4.400.000 đồng vào tài khoản ngân hàng V1 số 9222833xxx tên NGUYEN HOANG HUY P thì P trực tiếp giao 02 gói ma túy có chữ Ferrari cho L tại số A T, quận T. Số ma túy này L đã sử dụng hết.

- Vào ngày 18/5/2024, L tiếp tục nhắn tin cho P hỏi mua 03 gói ma túy nước vui với giá 6.600.000 đồng. Số ma túy lần này L đã sử dụng hết. Đến cuối tháng 5/2024, L nói cho P biết L có nguồn mua ma túy nước vui giá rẻ hơn. Đến ngày 06/6/2024, P nhờ L mua giúp 11 gói ma túy có chữ Ferrari, L đồng ý báo giá tổng số tiền 19.250.000 đồng và yêu cầu P chuyển tiền cho người bán vào số tài khoản 0906873xxx mở tại ngân hàng M2 mang tên TRA THI T1. Sau khi P chuyển tiền xong, L nhận ma túy từ người bán và mang 11 gói ma túy, bên ngoài có ghi chữ Ferrari đến địa chỉ số D Hồ H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh giao cho P. Sau đó, P lấy ra 02 gói pha vào nước ngọt rồi sử dụng hết và bán cho 01 người tên P3 (không rõ lai lịch) 03 gói ma túy nước vui với giá 3.500.000đồng/01 gói. Còn lại 06 gói nước vui P mang về chỗ ở cất giữ để bán và sử dụng. Đến ngày 07/6/2024, P tiếp tục lấy ra 01 gói pha vào chai nhựa để sử dụng 01 mình (số còn lại trong chai nhựa bị công an phát hiện khi khám xét). Đến ngày 08/6/2024, người tên T2 (không rõ lai lịch) đặt mua 02 gói nước vui với giá 7.000.000 đồng. P nói Võ Thị Mẫn N1 lấy 02 gói ma túy nước vui để giao cho T2. Còn lại 03 gói nước vui P nói Nghi cất giấu vào ruột gói ôm để có khách mua thì bán và bị Cơ quan Công an thu giữ khi khám xét. Đối với gói ma túy Ketamine và các dụng cụ sử dụng ma túy thu giữ dưới bàn máy tính là của Võ Thị Mẫn N1, P không liên quan gì đến số ma túy này.

Đối với Lê Phước L: Đầu năm 2024, L quen biết với người bán ma túy tên P2 (không rõ lai lịch). L sử dụng tài khoản Signal tên “TG” liên lạc với tài khoản của P2 tên “TTPT” để mua ma túy về bán lại nhằm hưởng lợi. L đã 06 lần mua ma túy của P2 và chuyển tiền cho P2 vào tài khoản ngân hàng M2 số 0906873943 cụ thể: Ngày 27/4/2024, L mua của P2 4 hộp 10 Ketamine (40 gam) giá 24.000.000 đồng; ngày 10/5/2024, L mua của P2 4 hộp 10 Ketamine (40 gam) giá 24.000.000 đồng; ngày 15/5/2024, L mua của P2 3 hộp 10 Ketamine (30 gam) giá 20.000.000 đồng; ngày 31/5/2024, L mua của P2 1 hộp 5 (05 gam) Ketamine và 02 gói ma túy nước vui Ferrari giá 6.500.000 đồng; ngày 05/6/2024, L mua của P2 4 hộp 10 (40 gam) Ketamine và 10 gói ma túy nước vui Ferrari giá 41.500.000 đồng; ngày 06/6/2024, L mua 11 gói ma túy có chữ Ferrari giá 19.250.000 đồng giúp cho Nguyễn Hoàng Huy P.

Sau khi mua được ma túy, L đã phân chia và bán lại cho nhiều người hết số ma túy trên, nhưng L chỉ nhớ những lần bán cho P và Nghi như sau:

- Ngày 06/6/2024, tại số D Hồ H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, L bán cho P 11 gói ma túy, bên ngoài có ghi chữ Ferrari.

- L đã bán ma túy cho N1 12 lần với tổng khối lượng 27,5 gam Ketamine và 04 viên ma túy (không thu giữ được, thu lợi số tiền 10.000.000 đồng. Cụ thể:

Ngày 13/02/2024, L bán cho N1 nửa hộp 5 (2 gam) Ketamine và 02 viên thuốc lắc giá 2.400.000 đồng; ngày 19/02/2024, L bán cho N1 1/2 hộp 5 (2 gam) Ketamine và 02 viên ma túy giá 2.400.000 đồng; ngày 08/5/2024, L bán cho N1 01 hộp 5 (4 gam) Ketamine giá 4.000.000 đồng; ngày 13/5/2024, L bán cho N1 1/2 hộp 5 (2 gam) Ketamine giá 2.000.000 đồng; ngày 13/5/2024, L bán 1/2 hộp 5 (2 gam) Ketamine giá 2.000.000 đồng; ngày 17/5/2024, L bán 1/2 hộp 5 (2 gam) Ketamine giá 2.000.000 đồng; ngày 20/5/2024, L bán 1/2 hộp 5 (2 gam) Ketamine giá 2.000.000 đồng; ngày 21/5/2024, L bán nửa hộp 5 (2 gam) Ketamine và nửa chấm ketamine (0,5 gam) giá 2.500.000 đồng; ngày 21/5/2024, L bán 1/2 hộp 5 (2 gam) Ketamine giá 2.000.000 đồng; ngày 27/5/2024, L bán 1/2 hộp 5 (2 gam) Ketamine giá 2.000.000 đồng; ngày 07/6/2024, L bán cho N1 nửa hộp 5 (2 gam) Ketamine và một chấm Ketamine (01 gam) giá 3.000.000 đồng; ngày 08/6/2024, L bán 1/2 hộp 5 (2 gam) Ketamine giá 2.000.000 đồng. Đối với Võ Thị Mẫn N1: Năm 2022, N1 quen biết và chung sống như vợ chồng với Nguyễn Hoàng Huy P. Thông qua P, N1 quen biết với Lê Phước L. N1 sử dụng tài khoản Facebook tên “MN” để liên hệ mua ma túy của L nhiều lần, mỗi lần mua khối lượng từ 1/2 hộp 5 đến 01 hộp 5 ma túy loại Ketamine với giá từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng và đều đã sử dụng hết. Lần cuối là ngày 08/6/2024, N1 mua của L 01 gói Ketamine nhưng chưa trả tiền, N1 cất giấu để sử dụng và bán lại cho người khác thì Công an khám xét phát hiện thu giữ cùng với dụng cụ để sử dụng ma túy. Ngoài ra, vào tối ngày 08/6/2024, P nhờ N1 đặt xe công nghệ giao 02 gói ma túy cho người tên T2. N1 lấy 02 gói nước vui cất giấu bên trong túi giấy có chữ “LG” cùng với một hộp nhựa đựng đựng kem dưỡng da để ngụy trang rồi đặt ứng dụng B (tài xế Đỗ Văn A là người nhận đơn) giao đến địa chỉ 2 T, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi giao ma túy, N1 lên nhà lấy 03 gói ma túy còn lại cất giấu vào ruột gói ôm để trên giường và bị Cơ quan Công an thu giữ khi khám xét.

Kết quả xác minh tài khoản ngân hàng liên quan đến chuyển tiền mua án ma túy:

- Tài khoản ngân hàng M2 số tài khoản 0906873xxx do Trà Thị T1, sinh năm 1965 đứng tên chủ tài khoản. Qua xác minh, bà Trà Thị T1 khai nhận bản thân đã già yếu từ trước đến nay không có đăng ký, quản lý và sử dụng tài khoản ngân hàng nêu trên. Bản thân cũng không cho ai mượn Căn cước công dân, cũng không đứng tên mở tài khoản ngân hàng giúp cho ai cả. Kết quả tra cứu thông tin tiền án, tiền sự chưa có.

- Tài khoản ngân hàng S1 số 060261509xxx do Nguyễn Tấn P2 đứng tên chủ tài khoản. Qua xác minh tại Công an thị trấn M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp xác nhận tại địa phương không có người tên Nguyễn Tấn P2. Kết quả xác minh tại Công an P5, Quận H xác nhận trên địa bàn Phường F không có địa chỉ 1926/26 Phạm Thế H và cũng không có đương sự tên Nguyễn Tấn P2 có thông tin như trên. Đối với Đỗ Văn A là tài xế xe công nghệ B không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Hoàng Huy P và Võ Thị Mẫn N1 nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở. Đối với đối tượng tên T2, qua điều tra chưa xác định

được lai lịch của đối tượng.

Vật chứng vụ án:

- 06 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên Châu Thị Hồng N4 và Giám định viên Bùi Công D4. Bên trong là mẫu vật còn lại sau giám định;

- 01 túi giấy, 02 hộp giấy, 01 hộp nhựa ghi chữ LG chứa dung dịch;

- 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra đã nộp kho bạc Nhà nước khu vực II.

- Thu giữ của Võ Thị Mẫn N1: 01 điện thoại di động Iphone màu tím.

- Thu giữ của Nguyễn Hoàng Huy P:

+ 01 điện thoại di động Iphone màu xanh;

+ Xe mô tô biển số 59E1-98517, qua xác minh xe do ông Vũ Tuấn Đ1 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 13/12/2019, ông Đ1 ủy quyền cho bà Phạm Mai P3 được quản lý sử dụng, cho mượn, thế chấp, bán, tặng cho. Ngày 08/6/2024, bà Phạm Mai P3 cho Nguyễn Hoàng Huy P mượn xe đi công việc riêng, chị P3 không biết P mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả xe cho bà Phạm Mai P3.

- Thu giữ của Lê Phước L:

+ 01 điện thoại di động Iphone màu bạc;

+ Xe mô tô biển số 54F3-6171, qua xác minh do bà Dương Thị Thùy V đứng tên chủ sở hữu. Năm 2022, Bà V ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Thu H1 và ông Nguyễn Minh T3. Tháng 4/2024, ông Nguyễn Minh T3 bán xe lại cho bà Lê Thị Mỹ D3 (em ruột của Lê Phước L) nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Do đi làm xa nên bà D3 để xe tại nhà E H, Phường I, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an thu giữ khi khám xét. Bà D3 không liên quan đến hành vi phạm tội của L, nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà D3.

Bản Cáo trạng số 458/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 08/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Phước L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nguyễn Hoàng Huy P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Võ Thị Mẫn N1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Bị cáo Lê Phước L, Nguyễn Hoàng Huy P, Võ Thị Mẫn N1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

*Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:* Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Phước L phạm

tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, tình tiết phạm tội nhiều lần tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự cùng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để xử phạt bị cáo L từ 17 đến 18 năm tù, phạt tiền bổ sung 20.000.000 đồng, buộc bị cáo nộp lại 40.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính; tuyên bị cáo Nguyễn Hoàng Huy P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự cùng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để xử phạt bị cáo P từ 08 năm đến 09 năm tù, phạt tiền bổ sung 20.000.000 đồng, buộc bị cáo nộp lại 5.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính; tuyên bị cáo Võ Thị Mẫn N1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự cùng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để xử phạt bị cáo N1 từ 07 năm đến 08 năm tù, không phạt bổ sung.

*Về phần dân sự và xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy 06 gói niêm phong là ma túy còn lại sau giám định, 01 túi giấy, 02 hộp giấy, 01 hộp nhựa ghi chữ LG chứa dung dịch tịch thu sung quỹ các điện thoại thu giữ của các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội; tịch thu sung quỹ nhà nước. 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

*Luật sư bào chữa cho bị cáo L tranh luận:* Không có ý kiến về tội danh và khung hình phạt Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo L. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, cha bị cáo bị tàn tật, mẹ bị ung thư; hiện việc mua bán ma túy tràn lan cũng tác động rất lớn đối với bị cáo dẫn đến bị cáo phạm tội. Bị cáo khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khoan hồng cho bị cáo với mức án nhẹ hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

Các bị cáo Lê Phước L, Nguyễn Hoàng Huy P, Võ Thị Mẫn N1 không tranh luận, bào chữa. Các bị cáo Lê Phước L, Nguyễn Hoàng Huy P, Võ Thị Mẫn N1 nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Phước L, Nguyễn Hoàng Huy P, Võ Thị Mẫn N1 phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi

phạm tội quả tang, biên bản ghi nhận sự việc, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được, có căn cứ xác định bị cáo Lê Phước L, Nguyễn Hoàng Huy P, Võ Thị Mẫn N1 đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Lê Phước L, Nguyễn Hoàng Huy P, Võ Thị M1 Nghi phạm “Tội mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do tính chất đặc biệt của chất ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Nhà nước ta cũng như cả thế giới đều ra sức đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy, mọi hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều bị nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc nếu có vi phạm. Vì động cơ vụ lợi, cần tiền để sử dụng ma túy, các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán ma túy. Tính nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo thực hiện còn thể hiện ở việc bị cáo Lê Phước L đã nhiều lần mua ma túy của đối tượng tên P2 (không rõ lai lịch) về bán lại cho người khác nhằm hưởng lợi, trong đó, đã nhiều lần bán cho Võ Thị Mẫn N1 và Nguyễn Hoàng Huy P với khối lượng ma túy mua của P2 tổng cộng là 257,235 gam bao gồm: 155 gam Ketamine và 102,235 gam Methamphetamine, Ketamine, Nimetazepam (23 gói x 4,445 gam) để bán lại cho nhiều đối tượng, là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Hoàng Huy P có hành vi mua ma túy của Lê Phước L về sử dụng và bán lại cho người khác nhằm hưởng lợi, ngày 08/6/2024, P và N1 bán ma túy bị phát hiện thu giữ 02 gói ma túy có chữ Ferrari có khối lượng 8,89 gam, loại Methamphetamine, Ketamine, Nimetazepam do đó, P phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy đã bán và số ma túy thu giữ tại nhà là (08 gói x 4,445 gam) = 35,56 gam, loại Methamphetamine, Ketamine, Nimetazepam, là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Võ Thị Mẫn N1 có hành vi cất giấu 1,5306 gam Ketamine để bán và đã phụ giúp P cất giấu và giao ma túy cho người mua là 05 gói ma túy tổng khối lượng 22,225 gam. Do đó, Võ Thị Mẫn N1 phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy ở thể rắn là 23,7556 gam (gồm 1,5306 gam Ketamine và 22,225 gam Methamphetamine, Ketamine, N), là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, cần xử lý các bị cáo bằng hình phạt nghiêm khắc, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất tội phạm và khả năng kinh tế của bị cáo nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo L, P, riêng bị cáo

N1 không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền.

*[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:*

- Quá trình điều tra, bị cáo L khai thu lợi bất chính 10.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo khai không nhớ chính xác số tiền thu lợi, bị cáo P khai thu lợi bất chính 5.000.000 đồng. Vì vậy, cần buộc các bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính để nộp ngân sách nhà nước, đối với bị cáo L buộc bị cáo nộp số tiền phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

- 06 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Điều tra viên Châu Thị Hồng N4 và Giám định viên Bùi Công D4, bên trong là ma túy còn lại sau giám định, 01 túi giấy, 02 hộp giấy, 01 hộp nhựa ghi chữ Lou Global chứa dung dịch không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy

- 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone màu bạc thu giữ của bị cáo L, 01 điện thoại di động Iphone màu xanh thu giữ của bị cáo P, 01 điện thoại di động Iphone màu tím thu giữ của bị cáo N1, được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

*[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.*

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Xử phạt:**

1. Bị cáo Lê Phước L 17 (Mười bảy) năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2024. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Lê Phước L 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.

- Căn cứ điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Xử phạt:**

2. Bị cáo Nguyễn Hoàng Huy P 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2024.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Huy P 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.- Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Xử phạt:**

3. Bị cáo Võ Thị Mẫn N1 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/6/2024.

Tiếp tục tạm giam Lê Phước L, Nguyễn Hoàng Huy P, Võ Thị Mẫn N1 để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

+ Buộc bị cáo Lê Phước L nộp lại 10.000.000 (Mười triệu) đồng, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Huy P 5.000.000 (Năm triệu) đồng, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 2130/24 PC04 có chữ ký ghi tên Điều tra viên Châu Thị Hồng N4 và Giám định viên Bùi Công D4, 04 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 2131/24 PC04 (gói 1,2,3,4) có chữ ký ghi tên Điều tra viên Châu Thị Hồng N4 và Giám định viên Bùi Công D4, 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 2132/24 PC04 có chữ ký ghi tên Điều tra viên Châu Thị Hồng N4 và Giám định viên Bùi Công D4, bên trong là ma túy còn lại sau giám định, 01 túi giấy, 02 hộp giấy, 01 hộp nhựa ghi chữ LG chứa dung dịch kem dưỡng da.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone màu bạc, 01 điện thoại di động Iphone màu xanh, 01 điện thoại di động Iphone màu tím.

(Vật chứng tại Biên bản bàn giao tang vật số NK.2025/607 ngày 20/8/2025 tại Cơ quan Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, tiền tại Giấy nộp tiền số 11488755 ngày 02/6/2025 tại Ngân hàng TMCP C)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, mỗi bị cáo Lê Phước L, Nguyễn Hoàng Huy P, Võ Thị Mẫn N1 chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án, riêng Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV1 – TP.HCM;
- Phòng THADS KV1 – TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Cơ quan CSĐT CA TP.HCM
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- PC27;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Tôn Trung Tuấn**

TẠNG KHU VỰC 1



TJJ101225.TL.QDBA  
7771